

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 12 – 09 - 2023  
Về việc: Tranh chấp về thay đổi người trực  
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Hà – Bà Đoàn Thị Oanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái**  
Không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 193/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 và Thông báo mở lại phiên tòa số 19/2023/TBXX ngày 31 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1994;

Bị đơn: Chị Vũ Thu H, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Tổ 05, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn anh Nguyễn Thế N trình bày:*

Anh và chị H có đăng ký hôn vào năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn không thể chung sống cùng nhau đã được Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái giải quyết ly hôn theo bản án số 04/2023/HNGĐ – ST ngày 22 tháng 3 năm 2023, về nuôi con: Tòa án đã giao cho chị H trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2020, anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi cháu Đ đủ 18 hoặc khi có sự thay đổi.

Từ tháng 01 năm 2023 anh và chị H vẫn còn đang trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị H đã bỏ nhà đi không quan tâm đến cháu Đ. Đến ngày 22 tháng 3 năm 2023 Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn và giao cho chị H trực tiếp, trong nom chăm sóc cháu Đ. Tuy nhiên, thực tế anh vẫn là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Đ kể từ khi anh và chị H xảy ra mâu thuẫn cho đến nay, cháu đang học tập ổn định tại trường Mầm non A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Hiện anh có công việc thu nhập và chỗ ở ổn định, anh đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với cháu Đ từ chị H sang anh, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

*Theo bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ bị đơn chị Vũ Thu H trình bày:*

Theo bản án số 04/2023/HNGĐ – ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đã quyết định chị là người được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Anh Đ. Khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị đã đến nhà anh N xin phép gia đình được đón cháu Đ về ở với chị theo quyết định của Tòa án nhưng gia đình anh N gây khó khăn không cho chị đón cháu, chị đã gặp và liên hệ với cô giáo trực tiếp dạy cháu Đ tại trường Mầm non A nhận thông tin từ lâu cháu không đến trường vào đầu tháng 3 tháng 2023 cháu có đi học 2 - 3 buổi và nghỉ từ đó đến nay, cháu có biểu hiện lơ đãng không tập chung trong lớp, tự ý chạy xung quanh lớp, giáo viên đã liên hệ với gia đình nhưng không thấy cháu đi học. Anh N không có công việc và kinh tế ổn định, không thể chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ. Chị có đủ điều kiện kinh tế, công việc, thu nhập, nơi ở ổn định không vi phạm pháp luật, chị đề nghị Tòa án giữ nguyên quyền cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đ.

Ngày 17 tháng 05 năm 2023 anh N nộp đơn có xác nhận của chị Nguyễn Thị L là hàng xóm của anh Nguyễn Thế N xác nhận kể từ thời điểm chị H bỏ đi tháng 01 năm 2023, chị không thấy chị H về thăm con hay đón cháu Đ, bà Lưu Thị V là tổ trưởng tổ 5, phường H, thành phố Y xác nhận anh N đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đ, cháu đang sinh sống và học tập ổn định cùng anh N.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023 anh N nộp đơn có xác nhận của cô giáo Chu Thị T là giáo viên chủ nhiệm lớp 2 tuổi A1 trường Mầm non A, thành phố Yên Bái là lớp của cháu Nguyễn Anh Đ đang theo học xác nhận: Năm học 2022 – 2023 cháu Đ đi học đầy đủ, đôi khi bị ốm cháu Đ nghỉ học từ 01 đến 02 ngày

bố cháu là anh Nguyễn Thế N trực tiếp đến xin phép cho cháu nghỉ, học phí và các khoản đóng góp của cháu Đ, anh N là người trực tiếp nộp, việc đưa đón cháu hàng ngày do anh N đưa đón, cháu đã biết đọc thơ, múa hát, tô tranh, vẽ....năm học 2022 – 2023 cháu Đ được tặng danh hiệu bé khỏe, bé ngoan.

Quá trình giải quyết vụ án anh N giao nộp Hợp đồng lao động ký ngày 20 tháng 11 năm 2019 giữa anh và Cơ sở kinh doanh Nguyễn Thị L1 cùng giấy xác nhận lương tháng 3, tháng 4, tháng 5 năm 2023 mức lương trung bình là 13.000.000 đồng/ tháng.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết để anh N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Đ, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Vũ Thu H có hộ khẩu thường trú tại Tổ 05, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Thế N khởi kiện chị Vũ Thu H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2020.

Xét thấy nghĩa vụ trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên Tòa án đã giao cho chị Vũ Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đ. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án chị H đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi cháu Đ từ chị H sang anh N, chị không phải cấp dưỡng nuôi cháu Đ.

Hiện tại anh N có công việc ổn định tại thành phố Yên Bái và có thu nhập trung bình là 13.000.000 đồng/tháng, từ khi chị H và anh N ly hôn cháu Đ vẫn ở ổn định cùng anh N. Anh N đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đ không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, để phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật nên giao cháu Đ cho anh N trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh N không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con đây là ý chí tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3 ] Về án phí và quyền kháng cáo: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; điểm a khoản 2 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thế N về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn chị Vũ Thu H.

Giao cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2020 cho anh Nguyễn Thế N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Chị Vũ Thu H không phải cấp dưỡng nuôi cháu Đ và có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đ mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Vũ Thu H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Nguyễn Thế N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2022/00001487 ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Thế N, chị Vũ Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**  
- TAND tỉnh Yên Bái;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; TA.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Tuyền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Hà – Đoàn Thị Oanh**

**Nguyễn Thị Kim Tuyên**







